TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **134**/2022/HS-ST
Ngày: 06 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Bà Chung Kim Sang**

2. **Ông Nguyễn Quốc Hoàng**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Huỳnh Thế Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/TLST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đặng Hoàng S, sinh năm 1982; tại: huyện B, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Số 35/9/8, đường H, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (đã chết) và bà Vũ Thị Lệ T; chung sống N vợ chồng với bị cáo Huỳnh Thị N từ năm 2020.

Tiền sự: Chưa

Tiền án: Ngày 20/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý (điểm b, khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009) theo Bản án số 52/2018/HSST; ngày 25/7/2020 chấp hành xong toàn bộ quyết định của bản án, chưa xoá án tích;

Nhân thân: Ngày 19/6/2008 bị Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, theo Bản án số 623/2008/HS-PT; ngày 11/02/2010 chấp hành xong, đã xoá án tích.

Ngày 14/12/2021, bị cáo bị bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị tạm giữ, tam giam cho đến nay *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

2. Huỳnh Thị N, sinh ngày: 15/01/1987; tại: huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Số 1352/15A, đường P, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Khơ-me; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N1 và bà Thị S1; chung sống N vợ chồng với bị cáo Đặng Hoàng S từ năm 2020.

Tiền án: Chưa

Tền sự: Chưa

Ngày 14/12/2021, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang, đến ngày 22/12/2021 bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú *(Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa).*

** Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị Bích N2, sinh năm 1996 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 40/13 đường Q, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm 1999 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 40/13 đường Q, phường S, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

** Người chứng kiến:*

- Anh Phạm Văn Q, sinh năm 2002 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Lô 8-S7, khu dân cư T, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Anh Dư Thanh T2, sinh năm 1997 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 40/4 đường T, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Anh Võ Hoàng G, sinh năm 2002 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 46/4 đường B, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Bà Vũ Thị Lệ T, sinh năm 1964 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 35/9/8, đường H, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Vào lúc 16 giờ 50 phút, ngày 14/12/2021 tại trước dãy nhà trọ số 140/1 đường T, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang Huỳnh Thị N và Đặng Hoàng S đang có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, thu giữ dưới mặt đường gần nơi N đứng 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu HERO bên trong chứa 02 (hai) bịch nylon được hàn kín có chứa các hạt chất rắn dạng tinh thể màu trắng không đồng nhất, N và S khai nhận là ma tuý. Qua khai thác S và N khai nhận số ma tuý trên là của S mang đi bán cho Nguyễn Thị Bích N2 và tại nhà của S và N ở tại địa chỉ số 35/9/8, đường H, phường L, thành phố G còn cất giấu ma tuý. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của S và N thì phát

hiện và thu giữ 01 (một) túi vải sọc caro bên trong có 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có dòng chữ X-Men Fire bên trong có 01 (một) cân tiểu ly, 08 (tám) bịch nylon chứa các hạt chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất và một số vật chứng khác có liên quan *(các bút lục từ 19 – 28)*.

Quá trình điều tra đã xác định, Đặng Hoàng S và Huỳnh Thị N chung sống với nhau nhau vợ chồng, S là đối tượng nghiện ma tuý từ tháng 9/2020, bản thân có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma tuý. Vào ngày 11/12/2021 S dùng điện thoại di động hiệu Iphone gọi Zalo cho một người tên T3 (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 01 bịch ma tuý với giá 3.800.000 đồng, người này đồng ý bán và giao dịch tại khu vực lấn biển. Khi có ma tuý, S mang về nhà chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Trong đó S đã bán cho Nguyễn Tấn L 01 bịch ma tuý với giá 200.000 đồng (địa điểm giao dịch là trước cửa nhà của S) nhưng do L không có tiền nên thế chấp cho S 01 (một) con gà, thời gian bán ma tuý cho L, S không nhớ rõ nhưng cách ngày bị bắt khoảng 01 (một) tháng. Bán cho Nguyễn Thị Bích N2 02 (hai) lần, lần thứ nhất vào ngày 13/12/2021 bán 01 (một) bịch ma tuý với giá 1.000.000 đồng, địa điểm giao dịch tại nơi N2 đang ở trọ số 140/1 đường T, phường L, thành phố G. Lần thứ hai vào ngày 14/12/2021 N2 gọi Zalo cho S hỏi mua 02 (hai) bịch ma tuý với giá 1.000.000 đồng thì S đồng ý và liền lấy 02 (hai) bịch ma tuý bỏ vào gói thuốc lá hiệu HERO rồi bảo N đi công chuyện với S. S điều khiển xe honda hiệu SUZUKI biển kiểm soát 59V2.852.92 (xe S mua của một người tên T4 với giá 27.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ hợp pháp) chở N đi giao ma tuý cho N2. Trên đường đi, S đưa N gói thuốc lá hiệu HERO và dặn khi đến nhà trọ thì đi vào và vứt gói thuốc lá xuống đất rồi quay trở ra, S sẽ đợi bên ngoài. Do sống chung nên N biết rõ việc S sử dụng ma tuý cũng như biết việc S bán ma tuý, nên khi S đưa gói thuốc HERO và dặn như thế thì N biết là đi bán ma tuý cho người khác. Khi cả hai đến nhà trọ nơi N2 thuê ở, N xuống xe đi vào trong rồi vứt gói thuốc HERO xuống đất thì bị bắt quả tang, S khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma tuý là 1.200.000 đồng *(các bút lục từ 58, 62, 64, 66 và 68)*.

Ngày 22/12/2021 Đặng Hoàng S và Huỳnh Thị N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, ra lệnh tạm giam Đặng Hoàng S và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Huỳnh Thị N để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông tên T3 không rõ họ tên, địa chỉ đã bán trái phép chất ma túy cho Đặng Hoàng S, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Bích N2 và Nguyễn Tấn L: có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá đã chuyển hồ sơ về địa phương để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

*** Việc thu giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:**

- Thu giữ khi bắt quả tang Đặng Hoàng S và Huỳnh Thị N:

+ 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 356566086540630 đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 353328075988269 đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe môtô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 59V2-85292;

+ 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu HERO *(các bút lục từ 21 – 27).*

- Thu giữ khi khám xét nhà Đặng Hoàng S:

+ 01 (một) túi vải sọc caro bên trong có 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có dòng chữ X-Men Fire bên trong có 01 (một) cân tiểu ly, 08 (tám) bịch nylon chứa các hạt chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất;

+ 03 (ba) cây dao tự chế;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei: 352428905952070;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel, không mở được nguồn;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo (không mở được mật khẩu) bị nứt màn hình;

+ 01 (một) điện thoại hiệu Samsung bị nứt màn hình, không mở được nguồn;

+ 01 (một) Ipad màu trắng, không mở được nguồn;

+ 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu trắng, không mở được nguồn;

+ 01 (một) bình thuỷ tinh có gắn ống dẫn phiễu bằng thuỷ tinh. *(Bút lục 27)*.

- Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Đặng Hoàng S và bị cáo Huỳnh Thị N những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, gồm:

+ Trả cho bị cáo Đặng Hoàng S: 01 (một) điện thoại hiệu Itel, không mở được nguồn; 01 (một) điện thoại Samsung bị nứt màn hình, không mở được nguồn; 01 (một) Ipad màu trắng, không mở được nguồn; 01 (một) điện thoại Samsung màu trắng, không mở được nguồn.

+ Trả cho bị cáo Huỳnh Thị N: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone, số IMEI 356566086540630; 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, số IMEI 352428905952070; 01 (một) điện thoại hiệu Vivo (không mở được mật khẩu).

(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CSĐT-CSMT ngày 07/3/2022 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá - Bút lục số 104).

*** Tại bản kết luận giám định số:** 1122/KL-KTHS, ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận ma tuý của Đặng Hoàng S và Huỳnh Thị N, như sau:

- Gói 1: Chất rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 02 (bịch) nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1728 gam.

- Gói 2: Chất rắn dạng tinh thể, không đồng nhất chứa trong 08 (tám) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 6,1489 gam *(Bút lục 49).*

*** Tại bản kết luận giám định số:** 34/KL-KTHS, ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận đối với chiếc xe môtô của Đặng Hoàng S như sau:

Xe môtô yêu cầu giám định, mang biển kiểm soát soát 59V2.852.92, có:

- Số khung: "RU120U2YA" được đóng trên tấm biển kim loại khác, cắt hàn vào vị trí đóng số khung của xe này;

- Số máy: "F124-142651" là số đóng lại, số máy nguyên thuỷ là "...TH134660" những chữ và số nguyên thuỷ còn lại của số máy không tìm được *(bút lục 56).*

*** Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS, ngày 19 tháng 4 năm 2022** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố: Bị cáo Đặng Hoàng S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Huỳnh Thị N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất kết quả giám định và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đặng Hoàng S, Huỳnh Thị N và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị xử phạt bị cáo N mức án từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng: 02 (hai) phong bì có kí hiệu vụ số 1122/2021 gói 1 và 1122/2021 gói 2 có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh Thuỷ, người chứng kiến niêm phong Thái Trần Trung và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO; 01 (một) bình thuỷ tinh có gắn phiễu bằng thuỷ tinh; 03 (ba) cây dao tự chế; 01 (một) túi vải sọc caro; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có dòng chữ X-Men Fire; 01 (một) cân tiểu ly.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tài sản dùng làm phương tiện phạm tội: 01 (một) xe môtô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 59V2-85292; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 353328075988269.

Các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan điều tra đã xử lý trao trả cho bị cáo Đặng Hoàng S và Huỳnh Thị N theo Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CSĐT-CSMT ngày 07/3/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá; không ai có yêu cầu gì khác, nên không đề nghị xem xét.

- Buộc bị cáo Đặng Hoàng S nộp lại 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) số tiền thu lợi bất chính trong thời gian mua bán trái phép chất ma tuý để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo S xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo N xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào lúc 16 giờ 50 phút, ngày 14/12/2021 tại trước dãy nhà trọ số 140/1 đường T, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang Huỳnh Thị N và Đặng Hoàng S đang có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý, thu giữ dưới mặt đường gần nơi N đứng 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu HERO bên trong chứa 02 (hai) bịch nylon được hàn kín có chứa các hạt chất rắn dạng tinh thể màu trắng không đồng nhất, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,1728 gam; các bị cáo thừa nhận số ma tuý này là của S đang trên đường cùng N mang đi bán cho Nguyễn Thị Bích N2 thì bị bắt quả tang.

Đồng thời qua khai nhận của S và N, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của S và N ở tại địa chỉ số 35/9/8, đường H, phường L, thành phố G thì phát hiện và thu giữ 01 (một) túi vải sọc caro bên trong có 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có dòng chữ X-Men Fire bên trong có 01 (một) cân tiểu ly, 08 (tám) bịch nylon chứa các hạt chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 6,1485 gam và một số vật chứng khác có liên quan.

Đặng Hoàng S khai nhận tất cả số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang và tại nhà là của S mua của người thanh niên tên T3 (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực B với giá 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng), sau đó mang về chia nhỏ ra cất giấu tại nhà để sử dụng dần và bán lại cho người nghiện để kiếm lời; khi các đối tượng nghiện có nhu cầu sử dụng ma túy thì gọi điện thoại cho S để thỏa thuận số lượng, giá và địa điểm giao nhận.

Quá trình điều tra, làm rõ, ngoài lần S và N cùng đi giao 02 bịch ma túy bán cho Nguyễn Thị Bích N2 với giá 1.000.000 đồng (chưa nhận tiền) bị bắt quả tang vào ngày 14/12/2021 thì S còn tự nguyện khai ra trước đó khoảng 01 tháng S đã bán cho Nguyễn Tấn L 01 (một) bịch ma túy với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), ngày 13/12/2021 S bán cho Nguyễn Thị Bích N2 01 (một) bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), tiền bán ma túy có được S sử dụng tiêu xài cá nhân hết; đối chiếu lời khai nhận về 02 lần phạm tội trước đó của S với lời khai của N2 và L thì hoàn toàn phù hợp.

Như vậy, bị cáo S trước đó vào ngày 20/4/2018 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên được xác định thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự; bị cáo 03 lần bán trái phép chất ma túy cho N2, L; tổng số ma túy thu giữ của S qua giám định là loại Methamphetamine có khối lượng là 7,3213 gam, số tiền thu lợi bất chính trong thời gian S mua bán trái phép chất ma túy là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng); bị cáo N là đồng phạm 01 lần cùng S bán trái phép chất ma túy cho N2 vào ngày 14/12/2021.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đặng Hoàng S đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với khung hình phạt quy định là *"……bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm"*; hành vi của bị cáo Huỳnh Thị N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma

túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự với khung hình phạt quy định là *"……bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*.

Xét cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố các bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma túy; tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, đó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an xã hội; vì vậy Nhà nước luôn chú trọng việc phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm liên quan đến ma túy, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm minh. Bản thân các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật cũng như những hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra sẽ ảnh hưởng lớn đến bản thân và cộng đồng, Nng vì muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, cùng với ý thức xem thường pháp luật các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét thấy hành vi của bị cáo N phạm vào tội nghiêm trọng, hành vi của bị cáo S phạm vào tội rất nghiêm trọng; trong đó tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thể hiện ở việc bị cáo S là người tìm mua ma túy về để chia nhỏ ra bán lại cho các con nghiện để kiếm lời, là người trực tiếp thỏa thuận phương thức mua bán và 03 lần bán ma túy cho các con nghiện, tiền bán ma túy có được bị cáo tiêu xài cá nhân hết, ngoài ra về nhân thân bị cáo S có nhân thân xấu; còn bị cáo N 01 lần cùng S thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho N2 với vai trò đồng phạm giúp sức, không hưởng lợi từ việc giúp S giao ma túy cho N2. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo S và bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo S hợp tác tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng để làm rõ nội dung vụ án, cụ thể là đã tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó; bị cáo N có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc Khơme và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng cho bị cáo S tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; áp dụng cho bị cáo N tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

[6] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo S và bị cáo N hình phạt tù có thời hạn, giam giữ các bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo các bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội; không chấp nhận ý kiến của bị cáo N xin được hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo S không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo N không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone, số IMEI 356566086540630; 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, số IMEI 352428905952070; 01 (một) điện thoại hiệu Vivo (không mở được mật khẩu); 01 (một) điện thoại hiệu Itel, không mở được nguồn; 01 (một) điện thoại Samsung bị nứt màn hình, không mở được nguồn; 01 (một) Ipad màu trắng, không mở được nguồn; 01 (một) điện thoại Samsung màu trắng, không mở được nguồn. Đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Đặng Hoàng S và bị cáo Huỳnh Thị N *(Theo Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CSĐT-CSMT ngày 07/3/2022- Bút lục số 104)*; không ai có ý kiến gì về quyết định xử lý vật chứng nêu trên của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với các vật chứng của vụ án, theo Lệnh nhập kho vật chứng số 39/LNK-CSĐT-CSMT ngày 07/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá *(Bút lục số 101)*; Hội đồng xét xử quyết định:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng, gồm: 02 (hai) phong bì có kí hiệu vụ số 1122/2021 gói 1 và 1122/2021 gói 2 có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh Thuỷ, người chứng kiến niêm phong Thái Trần Trung và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO; 01 (một) bình thuỷ tinh có gắn phiễu bằng thuỷ tinh; 03 (ba) cây dao tự chế; 01 (một) túi vải sọc caro; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có dòng chữ X-Men Fire; 01 (một) cân tiểu ly.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng là phương tiện bị cáo S dùng vào việc thực hiện tội phạm, gồm: 01 (một) xe môtô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 59V2-852.92; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, số IMEI: 353328075988269.

- Buộc bị cáo Đặng Hoàng S nộp lại 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)* số tiền thu lợi bất chính trong thời gian mua bán trái phép chất ma tuý để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***** Căn cứ điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng S **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ (ngày 14/12/2021).

***** Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị N **02 (Hai) năm tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 02 (hai) phong bì có kí hiệu vụ số 1122/2021 gói 1 và 1122/2021 gói 2 có chữ ký giám định viên Thái Thị Thanh Thuỷ, người chứng kiến niêm phong Thái Trần Trung và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO;

+01 (một) bình thuỷ tinh có gắn phiễu bằng thuỷ tinh;

+ 03 (ba) cây dao tự chế;

+ 01 (một) túi vải sọc caro;

+ 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có dòng chữ X-Men Fire;

+ 01 (một) cân tiểu ly.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 (một) xe môtô nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát 59V2-85292;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, số IMEI: 353328075988269.

(Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 52/QĐ-VKS ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

- Buộc bị cáo Đặng Hoàng S nộp lại 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)* số tiền thu lợi bất chính trong thời gian mua bán trái phép chất ma tuý để sung vào Ngân sách Nhà nước.

***** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử:

Buộc các bị cáo Đặng Hoàng S và Huỳnh Thị N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/5/2022).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu.

Huỳnh Kim Yến